

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K1
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 18-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K1, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Dũng;

2. Ông Hoàng Văn Ngọc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K1, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K1, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thị xã K1, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97a/2022/HSST ngày 20/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 96/2023/TB-TA ngày 12/12/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2022/HSST-QĐ ngày 23/12/2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/2023/TB-TA ngày 12/01/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 1998 tại K1, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn LĐ, xã QT, thị xã K1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G1 và bà Bùi Thị H1; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Vũ A**, sinh năm 1998 tại K1, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư PH, phường TH, thị xã K1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy T1 và bà Nguyễn Thị N1; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị D1 và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trịnh Văn Đ**, sinh năm 1997 tại K1, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn AB, xã HH, thị xã K1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn X1 và bà Nguyễn Thị T2; gia đình có 02 anh em, bị cáo

là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Lê Văn C1, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 33, phố Quán Thánh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Đỗ Minh Tâm, anh Bùi Huy H3, anh Nguyễn Tuấn Đạt, anh Phạm Quang Sang, anh Nguyễn Văn Phú, anh Nguyễn Văn Long. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 01/8/2021, Lê Văn T, Trịnh Văn Đ, Trần Vũ A cùng các anh Đỗ Minh Tâm, sinh ngày 23/4/2004, trú tại: Thôn Quảng Bình, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Chu Văn C2, sinh năm 1995 và Chu Hoàng H2, sinh năm 1998, đều trú tại: Thôn ThA Mông, xã QT, thị xã K1, tỉnh Hải Dương tổ chức ăn uống tại quán của anh Chu Hoàng H2 ở Dốc Mông, xã QT, thị xã K1. Trong lúc ăn uống thì mọi người rủ nhau sau khi ăn xong đến quán Olala ở xã Lạc Long, thị xã K1 hát Karaoke. Anh H2 có việc bận nên sau khi ăn xong đã về trước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, T gọi điện cho anh H3 Văn Bình, sinh năm 1993, trú tại: Thôn MN, xã QT, thị xã K1 là lái xe taxi đến chở cả nhóm đi hát. Sau đó, T, Tâm, Đ ra trước cửa quán chờ xe. Trong lúc chờ xe, T sang đường đi vệ sinh thì gặp anh Bùi Huy H3, sinh năm 2000, trú tại: phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh điều khiển xe mô tô màu xanh không rõ biển số chở anh Lê Văn C1 đi trên đường hướng QT đi TH, khi đi qua chỗ T thì gần đâm vào người T, T tránh được. Anh H3 tiếp tục chở anh C1 đi tiếp khoảng 300m về phía Ủy ban nhân dân xã QT thì dừng xe lại ở rìa đường. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, anh Bình lái xe ô tô taxi nhãn hiệu KIA K3, biển số 30A - 687.32 đến đón T, A, Đ, anh Công và anh Tâm. T ngồi ở ghế phụ phía trước của xe, còn mọi người ngồi phía sau xe. Trên đường đi, do bức tức nên T nói “*Tao mà gặp được hai thằng đi xe mô tô, tao đánh cho một trận*”, Đ, A, Tâm nghe thấy nhưng không ai nói gì.

Khi xe đi đến đoạn ngã ba lối rẽ vào trường THPT Phúc Thành thuộc xã QT, thị xã K1 thì gặp anh C1 và anh H3 đang đứng ở rìa đường. Tâm nhận ra và nói “*Hai thằng đi xe dream xanh đây rồi, đây rồi*”. T bảo anh Bình dừng xe lại để xuống nói chuyện. Khi xe dừng lại thì T đi xuống, đi sau là A, Tâm, Đ, mục đích để nói chuyện với anh C1 và Hoàng. Bốn người đi đến chỗ anh C1 và Hoàng đứng, T hỏi anh C1 “*Vừa nãy ông định đâm ai*” thì anh C1 trả lời “*Tao Chung đây*” dẫn đến hai bên xảy ra cãi nhau. Anh C1 nói “*Tao Chung đây, mày ăn tao đi*”. T dùng tay đánh vào mặt anh C1 một cA, anh H3 đứng bên cạnh anh C1 lùi lại thì bị Tâm dùng tay tát một cA vào má bên phải của anh H3, anh H3 bỏ chạy về hướng UBND xã QT thì Tâm và A đuổi theo được một đoạn thì dừng lại. Lúc này, Đ đứng ở bên cạnh bên T nên đã dùng tay tát một cA vào mặt anh C1; anh C1 bị T và Đ đánh thì bỏ chạy về hướng UBND xã QT, T đuổi theo phía sau. Khi anh C1 chạy qua chỗ A đang đứng (*cách vị trí T và Đ đánh anh C1 khoảng 10m*) thì A từ phía sau dùng chân phải đạp một cA trúng lưng anh C1 làm anh C1 bị ngã

đầu đập xuống nền đường, bị chấn thương vùng đầu, nằm bất tỉnh. Lúc này anh Công và anh Đ đi đến chỗ anh C1 nằm, anh Công dùng chân tác động lên vai anh C1 đẩy anh C1 ra xem anh C1 bất tỉnh thật hay giả vờ. Thấy anh C1 không có phản ứng gì nên T, A, Tâm, Đ, Công lên xe ô tô của anh Bình điều khiển bỏ đi, rồi tiếp tục quay lại nhờ người dân đi đường đưa anh C1 đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa Phúc Thành, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu, điều trị đến ngày 23/8/2021 ra viện.

Tại Bệnh án ngoại của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương xác định: Anh Lê Văn C1 bị tụ máu dưới màng cứng, đưng dập hố thA dương phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 534/2021/TgT ngày 29/12/2021, Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Vết bầm tím mắt trA, sưng nề vùng đỉnh trA đã khỏi, không còn dấu vết thương tích. Vết xây xước vùng thA dương đỉnh trA để lại sẹo kích thước nhỏ. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định về tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y Tâm thần của Bộ y tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: Tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể do vết xây xước da vùng thA dương đỉnh trA gây nên là 1% (Một phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải còn hình ảnh tổn thương dịch hoá, không có di chứng thần kinh gây nên là 16% (Mười sáu phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương đưng dập não hố thA dương phải, vỏ não thA dương đỉnh phải gây nên là 21% (Hai mươi một phần trăm). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 34% (Ba mươi tư phần trăm). Các vết bầm tím mắt trA, sưng nề vùng đỉnh trA đã khỏi không còn dấu vết thương tích gây nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K1 đã thu giữ 01 USB ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án được trích sao dữ liệu từ camera nhà bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1984, trú tại: QT – K1 – Hải Dương. Tại kết luận giám định số 7748/C09-P6 ngày 17/11/2021, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video gửi giám định. Thời gian quay tệp video gửi giám định từ 23 giờ 30 phút 00 giây đến 23 giờ 59 phút 09 giây ngày 01/8/2021 (tính theo thời gian hiển thị trên màn hình tệp video gửi giám định, tuy nhiên thời gian phụ thuộc vào đồng hồ của hệ thống). Đã trích xuất hình ảnh trong tệp video gửi giám định (chi tiết có trong Phụ lục kèm theo). Do góc quay hẹp, hình ảnh mờ nhoè nên không xác định được: Người nam thanh niên mặc áo sáng màu, quần dài tối màu đang nằm trên mặt đường xuất hiện tại thời điểm 23:36:40 bị đánh vào vị trí nào trên cơ thể và do người nam thanh niên nào đánh. Người nam thanh niên mặc áo sáng màu, quần dài tối màu xuất hiện thời điểm 23:36:40 bị ngã đập phần đầu bên nào xuống nền đường. Kèm theo kết luận giám định: 01 phụ lục gồm 06 trang giấy khổ A4.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh Lê Văn C1, các bị cáo T, A, Đ đã tự nguyện bồi thường và thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự với anh C1 số tiền 170.000.000 đồng. Anh C1 không yêu cầu về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã K1, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Văn T, Trần Văn A và Trịnh Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã K1 giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của BLHS; tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn T, Trần Văn A và Trịnh Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích"; xử phạt bị cáo Lê Văn T và Trần Văn A từ 27 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Đ từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng; về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại, bị hại không yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét; về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã K1 đối với bị cáo là đúng. Các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất; các bị cáo đều xác định: Nguyên nhân các bị cáo có hành vi đánh anh C1 là do trước đó anh C1, anh H3 điều khiển xe mô tô phóng nhanh, đánh võng trên đường, sau khi T nhắc nhở thì anh C1, anh H3 quay xe lại và lao về hướng của T. Khi thấy anh C1, anh H3 đứng ở bên đường thì các bị cáo đi xuống để nói chuyện. Quá trình nói chuyện hai bên xảy ra mâu thuẫn thì T, A và Đ đánh anh C1, Tâm đánh anh H3. Việc đánh anh C1, anh H3 các bị cáo không có sự bàn bạc gì với nhau; anh Chu Văn C2 không tham gia đánh anh C1, anh H3 mà chỉ có hành vi dùng chân hất ngã người anh C1 khi anh C1 nằm bất tỉnh úp mặt xuống đất.

- Bị hại - Anh Lê Văn C1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã cùng gia đình đến xin lỗi và bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho anh, anh không yêu cầu bồi thường gì thêm; bên cạnh đó, các bị cáo thường xuyên đến thăm hỏi, động viên gia đình anh. Nay anh đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 01/8/2021, tại đoạn đường thuộc thôn ThA Mông, xã QT, thị xã K1, tỉnh Hải Dương, do có mâu thuẫn nên Lê Văn T, Trịnh Văn Đ và Trần Vũ A đã có hành vi dùng tay, chân đấm, tát vào vùng mặt và đập vào vùng lưng của anh Lê Văn C1 làm anh C1 ngã đầu đập xuống đường, hậu quả làm anh C1 bị xây xước da vùng thA dương đỉnh trA, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, đưng đập não hồ thA dương phải, vò não thA dương đỉnh phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34% (*Ba mươi tư phần trăm*).

[3]. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, song do thA độ coi thường sức khỏe của người khác nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hậu quả làm cho bị hại bị tổn thương cơ thể là 34%; xét nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo có hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Chung là do trước đó anh H3, anh C1 điều khiển xe mô tô lạng lách, đánh võng và đâm xe về phía T; khi T, A và Đ xuống nói chuyện thì anh C1 có lời nói thách thức các bị cáo; các bị cáo có hành vi dùng tay đấm, tát vào vùng mặt và dùng chân đập vào vùng lưng của anh C1, việc anh C1 bị ngã đập đầu xuống đường (bị thương tích vùng đầu) là nằm ngoài mong muốn của các bị cáo; các bị cáo là người có nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật nên hành vi của các bị cáo không thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND thị xã K1 đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi của các bị cáo.

[5]. Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Lê Văn T mặc dù không có hành vi rủ rê các bị cáo đánh anh H3, anh C1 nhưng trên xe ô tô T có kẻ lại sự việc mâu thuẫn với anh C1, anh H3 và nói “*Tao mà gặp được hai thằng đi xe mô tô, tao đánh cho một trận*”. Sau khi xuống xe nói chuyện, xảy ra mâu thuẫn thì T là người dùng tay đấm vào mặt anh C1, khi anh C1 bỏ chạy thì T tiếp tục truy đuổi nên giữ vai trò đầu vụ; Trần Vũ A và Trịnh Văn Đ tiếp nhận ý chí và cùng T xuống xe để nói chuyện với anh H3, anh C1. Khi thấy T đánh anh C1 thì A và Đ cùng tham gia đánh. Trong đó, A là người trực trực

tiếp dung chân đạp vào vùng lưng của anh C1 khiến anh C1 ngã đập đầu xuống đường và bị thương tích vùng đầu nên giữ vai trò thứ hai. Trịnh Văn Đ chỉ có hành vi dùng tay đánh vào mặt anh C1 nhưng khi anh C1 bỏ chạy Đ không truy đuổi nên giữ vai trò cuối vụ.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây thương tích cho anh C1, các bị cáo đã đến xin lỗi và thường xuyên đến thăm hỏi gia đình bị hại điều đó thể hiện sự ăn năn, hối cải của các bị cáo; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 170.000.000đ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội lần đầu, vai trò đồng phạm không đáng kể, theo hướng dẫn tại tiêu mục 4, Mục I Giải đáp 01/2017GD-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8]. Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ tác dụng giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, HĐXX sẽ áp dụng các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại, bị hại tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston 16Gb, màu đen chứa tệp video ghi lại diễn biến sự việc xảy ra ngày 08/01/2021 và các đĩa CD ghi lời khai của bị cáo T, Đ là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên được lưu hồ sơ vụ án.

[11]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Đối với Đỗ Minh Tâm không tham gia đánh anh C1. Tâm có hành vi dùng tay tát vào vùng mặt và đuổi đánh anh H3 nhưng không gây thương tích cho anh H3; tài liệu điều tra xác định giữa T, A, Đ và Tâm không có sự bàn bạc, thống nhất đánh anh C1, anh H3 từ trước, việc Tâm đuổi đánh anh H3 không nhằm mục đích tạo điều kiện cho T, A và Đ gây thương tích cho anh C1 nên hành vi của Tâm

không đồng phạm với T, A và Đ. Ngày 28/7/2022, Trưởng Công an thị xã K1 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 123 đối với Tâm về hành vi gây mất trật tự công cộng.

[13]. Đối với anh Chu Văn C2 không tham gia đánh anh C1, khi anh C1 nằm bất tỉnh (úp mặt xuống đường) thì anh Công có hành vi dùng chân tác động lực lên vai, hất ngửa người của anh C1 nhưng không nhằm mục đích gây thương tích cho anh C1, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K1 không xử lý đối với anh Đ là phù hợp.

[14]. Đối với anh H3 Văn Bình là người lái xe taxi biển được T thuê với mục đích chở nhóm của T đi hát Karaoke. Anh Bình không tham gia đánh anh C1 nên không đồng phạm với T. Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K1 không xử lý đối với anh Bình và tiến hành trả lại xe ô tô cho anh Bình là phù hợp.

[15]. Các bị cáo có hành vi đánh anh C1 tại đoạn đường thuộc thôn ThA Mông, xã QT, thị xã K1, tỉnh Hải Dương. Tuy nhiên, thời điểm các bị cáo đánh anh C1 là lúc đêm muộn, cũng là thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19 nên đoạn đường không có người qua lại; khoảng thời gian diễn ra rất nhanh. Do đó, hành vi của các bị cáo chưa gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại Điều 318 của BLHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Văn T, Trần Vũ A và Trịnh Văn Đ; thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Trịnh Văn Đ.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn T, Trần Vũ A và Trịnh Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Văn T 30 (*Ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*Sáu mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Vũ A 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (*Năm mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.1. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Đ 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo: Lê Văn T cho UBND xã QT; Trần Vũ A cho UBND phường TH; Trịnh Văn Đ cho UBND xã Hiệp Hòa, thị xã K1 giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston 16Gb,

màu đen và đĩa CD ghi âm hỏi cung bị cáo T, Đ được niêm phong trong bì thư có đóng giáp lai của Cơ quan điều tra và chữ ký của bị cáo và Điều tra viên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc Lê Văn T, Trần Vũ A và Trịnh Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã K1;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã K1;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K1;
- Cơ quan THADS thị xã K1;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an thị xã K1;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn